TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2019/QĐST- HNGĐ	*Phước Long, ngày 02 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2019/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trương Thị D** – sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp H, thị trấn G, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Anh **Đào Ngọc M** – sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp T, thị trấn G, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Thị D và anh Đào Ngọc M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trương Thị D và anh Đào Ngọc M thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: chị Trương Thị D và anh Đào Ngọc M xác định anh chị có một con chung tên Đào Duy K – sinh ngày XX/YY/2017, chị D đang trực tiếp nuôi con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị D và anh M như sau: sau khi ly hôn chị D được tiếp tục nuôi con chung tên Đào Duy K – sinh ngày XX/YY/2017. Chị D đảm bảo điều kiện kinh tế nuôi con chung và không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Anh M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Các đương sự thống nhất không có nợ chung.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ, chị Trương Thị D tự nguyện nộp, đã dự nộp 300.000đ tại lai thu số 0013817 ngày 12/02/2019 sẽ chuyển qua thu tiền án phí 150.000đ. Chị D được hoàn nhận lại 150.000đ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THA DS huyện Phước Long;
- UBND thị trấn G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lư Trường Lâm